TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 26 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Vĩnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Bình, bà Phạm Thị Thỏa.

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Quỳnh Trang - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Lài - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở nhà văn hóa Tổ 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 17/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 13/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Lý Chứ C, sinh năm 1979, tại xã Ngọc L, huyện Y, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: Thôn P, xã Nam C, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Vạ M (đã chết) và bà Vàng Thị M (đã chết); vợ: Giàng Thị C, sinh năm 1990, con: Có 04 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị bắt ngày 19/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang; Có mặt.

2. Mạ Chìa P, sinh năm 1979, tại xã L, huyện Hà Q, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn K, xã Thạch l, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạ Văn D (đã chết) và bà Trương Thị X (đã chết); vợ: Sùng Thị D (đã chết), con: Có 04 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/01/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ", đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt ngày 19/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang; Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Hiến - Trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Giàng Thị C; sinh năm: 1990; nơi cư trú: Thôn P, xã Nam C, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng; Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Mông:* Ông Chảo Mí Hồ; nơi cư trú: Thôn Thành Minh, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hà Giang; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/01/2022, Mạ Chìa P, trú tại Thôn K, xã Thạch l, huyện B, tỉnh Cao Bằng một mình điều khiển xe môtô biển kiểm soát 97F6 - 8560, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đỏ - đen đến xã Nam C, huyện Bảo , tỉnh Cao Bằng vào nhà Lý Chứ C, trú tại Thôn P, xã Nam C, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng chơi *(do P và C quen biết nhau từ trước),* khi đang ở nhà C thì C hỏi P có biết chỗ nào có ma túy *(Heroine)* bán không C muốn mua một ít về để sử dụng thì P trả lời là có, lúc này P cũng có nhu cầu mua ma túy để sử dụng nên C và P thống nhất cùng góp tiền mỗi người một nửa, mua được ma túy *(Heroine)* thì chia đôi, C bảo P mua được ma túy *(Heroine)* thì trả tiền trước rồi C sẽ trả tiền cho P sau thì P đồng ý.

Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 18/01/2022 P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97F6 - 8560 chở thịt lợn từ nhà đến chợ Bản L, xã Thạch L, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng để bán, đến khoảng 10 giờ P đi bộ đến gặp một người đàn ông khoảng 60 tuổi, tóc bạc đang bán bánh mì trong chợ hỏi có ma túy bán không *(do trước đó P nghe người khác kể lại là người đàn ông này có ma túy (Heroine) bán)* thì người đàn ông trả lời là có và bảo P đi theo, đi được khoảng 200m đến bãi đất trống thì người đàn ông lấy trong túi áo khoác đang mặc trên người ra một gói nilon màu đen cho P xem, thì P hỏi bao nhiêu tiền, người đàn ông trả lời là 15.000.000 đồng *(mười lăm triệu đồng)*, P đồng ý lấy và trả đủ tiền cho người đàn ông. Sau khi mua được ma túy P cất gói ma túy vào túi quần bên phải mặc trên người rồi điều khiển xe máy đi về nhà.

Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 19/01/2022, P đang ở nhà thì C gọi điện thoại cho P hỏi có mua được ma túy không, P trả lời là mua được rồi, giá 15.000.000 đồng *(mười lăm triệu đồng)*; C bảo P đem ma túy sang nhà C chia rồi sẽ trả tiền cho P, P điều khiển xe môtô 97F6 - 8560 mang theo gói ma túy đi đến nhà C, đi đến đoạn đường dân sinh cách nhà C khoảng 02km P để xe môtô lại cạnh đường, đi bộ đến nhà C, thấy C đang ở nhà một mình, P lấy gói ma túy đang cất giấu trong túi quần bên đùi phải đang mặc trên người đưa cho C, C cầm và mở ra xem rồi gói và buộc lại như cũ. Lúc này, P nói với C mua số ma túy hết 15.000.000 đồng *(mười lăm triệu đồng)* thì mỗi người góp 7.500.000 đồng *(bảy triệu năm trăm nghìn đồng)*, C đồng ý và rủ P đi sang thôn Bản L, xã Du T, huyện Y, tỉnh Hà Giang *(là quê vợ của C)* để C xem bò và đòi tiền nợ, khi quay về nhà C thì chia ma túy và trả tiền cho P, P đồng ý. C cất gói ma túy vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người cùng P đi bộ theo đường mòn dân sinh qua xã Ngọc L, huyện Y đi

xã Du T, huyện Y. Khi đi được khoảng 02km C rủ P lấy một ít ma túy ra cùng sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp, sau khi sử dụng xong C gói lại gói ma túy như cũ cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người rồi cùng P tiếp tục đi theo hướng xã Du T, huyện Y. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Tà M, xã Ngọc L, huyện Y thì phát hiện thấy Công an đang làm nhiệm vụ, do lo sợ bị phát hiện nên C đã ném gói ma túy *(Heroine)* đang cất giấu trong túi áo lên nương ngô phía bên trái, theo hướng đi của mình thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang và tạm giữ: 01 cục bằng nilon màu đen, được buộc kín bằng chỉ màu trắng, kích thước 4x4x5 cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng *(nghi là ma túy Heroine)*; 01 điện thoại di động, dạng màn hình cảm ứng, màu sơn đỏ, nhãn hiệu Samsung, cũ đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu GOLY, đã qua sử dụng, màu đen của Lý Chứ C; 01 điện thoại di động, dạng bàn phím, màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu Masstel, cũ đã qua sử dụng và tổng số tiền 5.795.000 đồng *(năm triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng)* của Mạ Chìa P để điều tra theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã tiến hành khám xét cấp chỗ ở của Lý Chứ C tại Thôn P, xã Nam C, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng và khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mạ Chìa P tại Thôn K, xã Thạch l, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Quá trình khám xét đều không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu, tài sản liên quan đến vụ án.

Ngày 20/01/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định được khối lượng chất bột màu trắng thu giữ được tại hiện trường là 36,11g *(ba mươi sáu phẩy mười một gam)* gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 71/KL-KTHS-HH, ngày 24/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận:

"Mẫu chất bột màu trắng dạng cục gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 36,11g *(ba mươi sáu phẩy mười một gam).*

Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, số thứ tự 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Ngày 09/3/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Y tiến hành mở niêm phong, kiểm đếm số lượng, đặc điểm số seri đối với 47 *(bốn mươi bảy)* tờ tiền Việt Nam đồng, có giá trị: 5.795.000^{vnđ} *(năm triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng)* gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 123/KL-KTHS, ngày 17/3/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận về đối tượng giám định: "*47 (bốn mươi bảy)* tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật".

Ngày 10/3/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Y tiến hành kiểm tra dữ liệu *(lịch sử cuộc gọi, tin nhắn, danh bạ)* lưu trữ trong điện thoại tạm giữ của các bị cáo C và P, yêu cầu Chi nhánh VIETTEL tỉnh Hà Giang cung cấp dữ liệu điện tử có liên quan đến vụ án. Kết quả kiểm tra có lịch sử liên lạc giữa số thuê bao 0328793233

(do bị can C sử dụng) và số thuê bao 0366764093 *(do bị can P sử dụng)* phù hợp với lời khai của các bị cáo và tại Báo cáo chi tiết của Viettel Hà Giang cung cấp lịch sử liên lạc của thuê bao *(thông tin chủ thuê bao, nhật ký cuộc gọi)* của số thuê bao: 0328793233 và 0366764093 từ ngày 15/01/2022 đến ngày 19/01/2022 trong đó có lịch sử liên lạc giữa hai thuê bao phù hợp với lời khai của các bị cáo.

Ngày 27/4/2022 Cơ quan điều tra Công an huyện Y tiến hành cho các bị cáo C và P thực nghiệm điều tra xác định vị trí và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do các bị cáo thực hiện vào ngày 19/01/2022 tại thôn Tà M, xã Ngọc L, huyện Y, tỉnh Hà Giang. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo và tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng đã tạm giữ trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Mạ Văn Q (con trai của bị cáo P) theo Quyết định xử lý vật chứng số: 05/QĐ-CSHS-KTMT ngày 06/5/2022 là 01 xe môtô biển kiểm soát 97F6 - 8560, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX, màu sơn đỏ - đen.

Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ gồm:

- Tổng số tiền 5.795.000^{vnđ} *(năm triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng)* đã được giám định và nộp vào tài khoản tạm gửi của Chi cục thi hành án dân sự mở tại Kho bạc nhà nước huyện Y, tỉnh Hà Giang.

- 01 phong bì màu trắng dán kín, mặt trước ghi *"Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A"*. Mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi *"Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, ký hiệu B"*. Mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan điều tra, Công an huyện Y, 02 dấu vân tay bằng mực màu đỏ có viết chữ trỏ phải Mạ Chìa P và trỏ phải Lý Chứ C cùng các chữ viết, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 hộp giấy màu vàng nâu, bên trong có 01 mảnh nilon màu đen và 01 mảnh nilon màu xanh.

- 01 điện thoại di động dạng màn hình cảm ứng, màu sơn đỏ, nhãn hiệu SAMSUNG, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 điện thoại di động màu đen, dạng bàn phím, nhãn hiệu GOLY, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

- 01 điện thoại di động, dạng bàn phím, nhãn hiệu Masstel, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bản cáo trạng số: 10/CT-VKSYM ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố các bị cáo Lý Chứ C và Mạ Chìa P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lý Chứ C, Mạ Chìa P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Chứ C từ 11 (mười một) năm đến 12 (mười hai) năm tù, xử phạt bị cáo Mạ Chìa P từ 10 (mười) năm đến 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt ngày 19/01/2022. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Về án phí: Các bị cáo đều thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố các bị cáo Lý Chứ C và Mạ Chìa P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí đối với các bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo không đi học nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Do vậy, mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo của Viện kiểm sát là quá nghiêm khắc, chưa cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt mỗi bị cáo 10 năm tù. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo P số tiền 5.795.000 đồng, đối với các vật chứng khác đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý theo quy định của pháp luật.

Ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên: Về tội danh, áp dụng điều luật và các vấn đề khác đề nghị áp dụng, người bào chữa có cùng quan điểm với Viện kiểm sát nên Kiểm sát viên không có ý kiến tranh luận. Đối với mức hình phạt đã đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, do vậy Kiểm sát viên giữ nguyên mức hình phạt đã đề nghị, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bà 01 điện thoại di động dạng màn hình cảm ứng, màu sơn đỏ, nhãn hiệu SAMSUNG và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Kiểm sát viên, người bào chữa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến đối đáp, tranh luận thêm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo trước tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án, biên bản cân tịnh xác định khối lượng ma túy Heroin thu giữ được tại hiện trường là 36,11g *(ba mươi sáu phẩy mười một gam)*; Kết luận giám định số: 71/KL-KTHS-HH, ngày 24/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận là ma túy loại Heroine; ngoài ra còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản ảnh kiểm tra điện thoại và biên bản, bản ảnh, sơ đồ xác định hiện trường, biên bản, bản ảnh, sơ đồ thực nghiệm điều tra cùng với toàn bộ chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[3] Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 13 giờ 20 phút ngày 19/01/2022 Lý Chứ C, trú tại Thôn P, xã Nam C, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng và Mạ Chìa P, trú tại Thôn K, xã Thạch l, huyện B, tỉnh Cao Bằng đang có hành vi tàng trữ 36,11g *(ba mươi sáu phẩy mười một gam)* ma túy loại Heroine thì bị tổ công tác Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang tại thôn Tà M, xã Ngọc L, huyện Y, tỉnh Hà Giang.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y là có căn cứ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lý Chứ C và Mạ Chìa P, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trong khi các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết xã hội nhất định nên nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với bất kỳ mục đích nào đều bị pháp luật nghiêm trị, mặt khác nhà nước ta đang ra sức tuyên truyền về tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và hệ lụy khôn lường của nó, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên các bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 36,11g ma túy loại Heroine, vì vậy cần buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã thực hiện, xử phạt các bị cáo với mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn

đe, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội, biết tuân thủ các quy định của Nhà nước và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý và là đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo C là người chủ động khởi xướng, rủ bị cáo P cùng mua ma túy về chia nhau sử dụng, bị cáo P đồng ý và chủ động ứng trước số tiền 15.000.000 đồng, trực tiếp gặp người bán và mua ma túy, do vậy bị cáo P tham gia với vai trò đồng phạm tích cực trong việc thực hiện hành vi phạm tội cùng bị cáo C. Các bị cáo đã thỏa thuận với nhau mỗi người góp một nửa số tiền nhưng do bị cáo C chưa có tiền nên vẫn chưa thực hiện được việc chia ma túy và trả tiền, nhưng khi bị bắt quả tang bị cáo C lại là người đang giữ số ma túy và vứt gói ma túy đang cất giấu trong người nhằm che dấu hành vi phạm tội của các bị cáo, do vậy các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét, các bị cáo không có công việc, tài sản riêng và thu nhập ổn định, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[8] Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[10] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và đều là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế do không được đi học, gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho từng bị cáo khi lượng hình, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[11] Về nhân thân: Bị cáo C có nhân thân tốt, bị cáo P có nhân thân không tốt đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ", đã được xóa án tích.

[12] Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

[12.1] Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng không có giá trị sử dụng và là vật nhà nước cấm tàng trữ gồm: 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi *"Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A"*, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong. 01 phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi *"Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, ký hiệu B"*, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan điều tra, Công an huyện Y, 02 dấu vân tay bằng mực màu đỏ có viết chữ trỏ phải Mạ Chìa P và trỏ phải Lý Chứ C cùng các chữ viết, chữ ký của

thành phần tham gia niêm phong. 01 hộp giấy màu vàng nâu, bên trong có 01 mảnh nilon màu đen và 01 mảnh nilon màu xanh.

[12.2] Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với vật chứng là: 01 điện thoại di động màu đen, dạng bàn phím, nhãn hiệu GOLY thu giữ của bị cáo Lý Chứ C và 01 điện thoại di động, dạng bàn phím, nhãn hiệu MASSTEL thu giữ của bị cáo Mạ Chìa P, dùng vào việc phạm tội.

[12.3] Trả lại cho bị cáo Mạ Chìa P số tiền Việt Nam: 5.795.000^{vnđ} *(năm triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng)* được xác định không liên quan đến việc phạm tội; trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà Giàng Thị C 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu sơn đỏ, nhãn hiệu SAMSUNG do bị cáo C mang theo, không liên quan đến việc phạm tội.

[13] Đối với 01 xe môtô biển kiểm soát 97F6 - 8560, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đỏ - đen do bị cáo P sử dụng làm phương tiện phạm tội được xác định là xe của Mạ Văn Q (con trai của bị cáo P), việc bị cáo P sử dụng xe Q không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là Mạ Văn Q chiếc xe trên theo Quyết định xử lý vật chứng số: 05/QĐ-CSHS-KTMT ngày 06/5/2022 là phù hợp, đúng quy định của pháp luật được chấp nhận, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[14] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo C và P, Công an huyện Y đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 00307 và số 00308/QĐ-XPHC ngày 11/5/2022 xử phạt bằng hình thức phạt tiền với mức tiền phạt 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm nghìn đồng)* đối với mỗi bị cáo (các bị cáo đã chấp hành nộp tiền phạt xong) là phù hợp, đúng quy định của pháp luật được chấp nhận, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[15] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo P ở chợ Bản L, xã Thạch L, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch do vậy không có căn cứ để điều tra xử lý nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[16] Về án phí: Xét thấy các bị cáo là người thuộc đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên toà các bị cáo có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[17] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Căn cứ nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị của Kiểm sát viên và của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không chấp

nhận đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 329, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lý Chứ C và Mạ Chìa P, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Chứ C 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 19/01/2022.

Xử phạt bị cáo Mạ Chìa P 10 (mười) năm 9 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 19/01/2022.

3. Biện pháp tư pháp: Quyết định tạm giam các bị cáo Lý Chứ C và Mạ Chìa P với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng niêm phong kín, mặt trước ghi *"Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A"*, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong. 01 phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi *"Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ, ký hiệu B"*, mặt sau có 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Y, 02 dấu vân tay bằng mực màu đỏ có viết chữ trỏ phải Mạ Chìa P và trỏ phải Lý Chứ C cùng các chữ viết, chữ ký của thành phần tham gia niêm phong. 01 hộp giấy màu vàng nâu, bên trong có 01 mảnh nilon màu đen và 01 mảnh nilon màu xanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen, dạng bàn phím, nhãn hiệu GOLY và 01 điện thoại di động, dạng bàn phím, nhãn hiệu MASSTEL.

- Trả lại cho bị cáo Mạ Chìa P số tiền Việt Nam: 5.795.000^{vnđ} *(năm triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng)*.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Giàng Thị C, nơi cư trú: Thôn P, xã Nam C, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu sơn đỏ, nhãn hiệu SAMSUNG.

(Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Hà Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Hà Giang).

5. Án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Chứ C và Mạ Chìa P mỗi bị cáo 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)*.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

7. Thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan Điều tra CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS CA huyện Y;
- Chi cục THADS H Y;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ, NBC;
- Lưu hsva, hstha, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Đoàn Ngọc Vĩnh